

Chi tiết mã HS 9018

Mã HS	9018
Mô tả hàng hóa	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực
Đơn vị	
Thời điểm tạo	30/10/2026 12:05:40
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 - BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/9018/

19 dòng thuế thuộc 9018

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9018.11.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị điện chẩn đoán (kể cả thiết bị kiểm tra thăm dò chức năng hoặc kiểm tra thông số sinh lý): / - - Thiết bị điện tim	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.12.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị điện chẩn đoán (kể cả thiết bị kiểm tra thăm dò chức năng hoặc kiểm tra thông số sinh lý): / - - Thiết bị siêu âm	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.13.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị điện chẩn đoán (kể cả thiết bị kiểm tra thăm dò chức năng hoặc kiểm tra thông số sinh lý): / - - Thiết bị chụp cộng hưởng từ	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.14.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị điện chẩn đoán (kể cả thiết bị kiểm tra thăm dò chức năng hoặc kiểm tra thông số sinh lý): / - - Thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.19.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị điện chẩn đoán (kể cả thiết bị kiểm tra thăm dò chức năng hoặc kiểm tra thông số sinh lý): / - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9018.20.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị tia cực tím hoặc tia hồng ngoại	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.31.10	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Bơm tiêm, kim tiêm, ống thông, ống dẫn lưu và loại tương tự: / - - Bơm tiêm, có hoặc không có kim tiêm: / - - - Bơm tiêm dùng một lần	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.31.90	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Bơm tiêm, kim tiêm, ống thông, ống dẫn lưu và loại tương tự: / - - Bơm tiêm, có hoặc không có kim tiêm: / - - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.32.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Bơm tiêm, kim tiêm, ống thông, ống dẫn lưu và loại tương tự: / - - Kim tiêm bằng kim loại và kim khâu vết thương	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.39.10	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Bơm tiêm, kim tiêm, ống thông, ống dẫn lưu và loại tương tự: / - - Loại khác: / - - - Ống thông	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.39.90	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Bơm tiêm, kim tiêm, ống thông, ống dẫn lưu và loại tương tự: / - - Loại khác: / - - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.41.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Các thiết bị và dụng cụ khác, dùng trong nha khoa: / - - Khoan dùng trong nha khoa, có hoặc không gắn liền cùng một giá đỡ với thiết bị nha khoa khác	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.49.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Các thiết bị và dụng cụ khác, dùng trong nha khoa: / - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.50.00	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị và dụng cụ nhãn khoa khác	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.90.10	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị và dụng cụ khác: / - - Đèn sợi quang loại dùng đeo trên đầu, được thiết kế dùng trong y học (SEN)	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
9018.90.20	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị và dụng cụ khác: / - - Bộ theo dõi tĩnh mạch	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.90.31	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị và dụng cụ khác: / - - Dụng cụ và thiết bị điện tử: / - - - Dụng cụ và thiết bị phẫu thuật điện tử hoặc y học điện tử	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.90.39	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị và dụng cụ khác: / - - Dụng cụ và thiết bị điện tử: / - - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)
9018.90.90	Thiết bị và dụng cụ dùng cho ngành y, phẫu thuật, nha khoa hoặc thú y, kể cả thiết bị ghi biểu đồ nhấp nháy, thiết bị điện y học khác và thiết bị kiểm tra thị lực / - Thiết bị và dụng cụ khác: / - - Loại khác	chiếc/bộ	5%	0%	5 / 8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.